

Khu BTTN Ngọc Sơn

Tên khác

Ngọc Sơn-Tự Do

Tỉnh

Hoà Bình

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

20°21' - 20°30' vĩ độ Bắc

Kinh độ

105°15' - 105°29' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10b - Bắc Đông Dương



Tình trạng bảo tồn

Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình đề xuất thành lập khu bảo tồn thiên nhiên tại Ngọc Sơn vào năm 1996 với diện tích 10.000 ha (Bộ NN và PTNT 1997). Tuy nhiên, dự án đầu tư chưa được xây dựng cũng như chưa thành lập ban quản lý (Chi cục Kiểm lâm Hoà Bình 2000). Ranh giới khu bảo tồn chưa được xác định. Khu Ngọc Sơn không có trong các Quyết định của Chính phủ về hệ thống rừng đặc dụng của quốc gia và cũng không được đưa vào trong danh sách đề xuất các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 (Cục Kiểm lâm 1998).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn thuộc xã Ngọc Sơn và Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Khu bảo tồn nằm ở sườn phía đông bắc của dãy núi đá vôi kéo dài theo hướng tây bắc từ vườn Quốc gia Cúc Phương đến biên giới Việt-Lào. Về mặt địa lý khu bảo tồn mang đặc điểm của vùng núi đá vôi, có địa hình dốc và gồ ghề. Giữa các dãy núi đá vôi có một vài thung lũng bằng phẳng chạy theo hướng tây bắc đông nam.

Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn đề xuất có chiều dài 25 km, và rộng 6 km. Độ cao cao nhất của khu bảo tồn là 1.065 m ở về phía tây bắc, trong khi đó nơi thấp nhất dưới 100 m. Độ cao trung bình của các đỉnh núi đá vôi vào khoảng 600 m. Thủy văn ở đây phức tạp, các hệ thủy xuất phát trong khu vực đề xuất chảy vào sông Con, sau đó đổ vào sông Mã, cuối cùng đổ ra biển Đông ở khu vực gần Thành phố Thanh Hoá.

Đa dạng sinh học

Điều tra đa dạng sinh học trong vùng chưa được thực hiện nên không có thông tin về giá trị đa dạng sinh học của Ngọc Sơn. Số liệu phân tích từ ảnh vệ tinh năm 1995 cho thấy rằng khu vực này vẫn còn bao phủ bởi thảm rừng rộng lớn trên núi đá vôi, có thể do địa hình của vùng núi đá vôi không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, trong các thung lũng có địa hình bằng phẳng đã có dân sinh sống, và rừng đã bị chặt phá để sản xuất nông nghiệp.

Khu Ngọc Sơn đề xuất ở gần vườn Quốc gia Cúc Phương và khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, nên có thể hy vọng rằng khu hệ động thực vật ở đây giống với 2 khu trên. Ví dụ, có thể vùng Ngọc Sơn cũng có quần thể Vượn quần đùi *Semnopithecus francoisi delacouri*, là loài đặc hữu

của Việt Nam và đang bị đe dọa tuyệt chủng. Loài này được tìm thấy trong nhiều vùng có sinh cảnh tương tự ở các vùng lân cận thuộc: Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông ở phía tây (Baker 1999), huyện Bá Thước ở phía nam (Ngô Văn Trí 1999), và vườn Quốc gia Cúc Phương ở phía đông nam (Ratajszczak 1988). Vì vậy, trong các lần khảo sát tới cần phải xác định hiện trạng của loài này ở khu Ngọc Sơn.

Các vấn đề về bảo tồn

Chi cục Kiểm lâm Hoà Bình (2000) cho rằng việc khai thác gỗ và thu hái các sản phẩm phi gỗ có thể là đe dọa chính đối với đa dạng sinh học của khu bảo tồn đề xuất này. Trong vùng đệm, chặt phá rừng do tập quán sản xuất du canh và cháy rừng cũng làm tăng thêm sự đe dọa. Đối với rừng và đa dạng sinh học khai thác gỗ trong khu bảo tồn để sử dụng ở địa phương như xây dựng nhà đang diễn ra. Nhiều nơi đã và đang khai thác đá vôi cũng đe dọa đối với đa dạng sinh học của vùng Ngọc Sơn (O. Maxwell, pers. comm.).

Rừng của khu đề xuất Ngọc Sơn là vùng quan trọng trong mối liên kết các khu bảo vệ của dãy núi đá vôi từ vườn Quốc gia Cúc Phương đến biên giới Việt-Lào. Nếu các vùng rừng nằm xen kẽ được bảo vệ, và tái lập lại các sinh cảnh dọc hành lang tại những nơi rừng bị phát quang, thì đây có thể sẽ là một trong những nơi có tiềm năng bảo tồn cảnh quan thiên nhiên còn nguyên vẹn ở Việt Nam.

Các giá trị khác

Chưa có thông tin.

Các dự án có liên quan

Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn đề xuất có khả năng nằm trong khuôn khổ dự án bảo tồn cảnh quan nhằm bảo vệ vùng núi đá vôi nằm giữa Cúc Phương và Pù Luông, hiện đã được Tổ chức Động thực vật Quốc Tế (FFI) Chương trình Đông Dương xây dựng. Ở mức độ bảo vệ cảnh quan thì khu Ngọc Sơn có tầm quan trọng đặc biệt bởi vì nó chiếm một diện tích lớn vùng nằm xen giữa

vườn Quốc gia Cúc Phương và khu Pù Luông. Dự án này hiện đang chờ sự phê chuẩn từ Quỹ môi trường toàn cầu (GEF).

Tài liệu tham khảo

Baker, L. R. (1999) Survey of the Delacour's Langur for the Frankfurt Zoological Society and the Endangered Primate Rescue Centre. Unpublished report to the Frankfurt Zoological Society and the Endangered Primate Rescue Centre.

Hoa Binh Provincial FPD (2000) [FPD questionnaire]. Hoa Binh: Hoa Binh Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Luong Van Hao (1999) [Survey of the distribution of Delacour's Langur in Hoa Binh province, June 1999]. Unpublished report to the Endangered Primate Rescue Centre. In Vietnamese.

Ngo Van Tri (1999) Preliminary assessment on the mammal in Tuong limestone mountain complex, Ba Thuoc district, Thanh Hoa province. Unpublished report to Fauna and Flora International-Indochina Programme.

Ratajszczak, R. (1988) Notes on the current status and conservation of primates in Vietnam. *Primate Conservation* 9: 134-136.